

Bản án số: 766/2020/HS-PT

Ngày 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành, bà Chủ Phương Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Huyền, Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Mạnh Hoan, Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2020, tại Tòa án thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 630 ngày 10/8/2020; Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q và kháng cáo của người bị hại ông Nguyễn Mạnh H; Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30 ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1962; Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Con ông Nguyễn V và con bà Hoàng T (Đều đã chết); Có chồng Hoàng K; Có 03 con: Lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không (Có mặt).

2. **Hoàng Khắc Q**, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Con ông Hoàng K và con bà Nguyễn Thị V; Có vợ Tạ T; Có hai con, sinh năm 2011 và 2019; Tiền án, tiền sự: Không (Có mặt).

Bị hại có kháng cáo: Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1977; Trú tại Phường K, quận H, thành phố Hà Nội (Có mặt).

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q: Ông Nguyễn Văn Tr, luật sư Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Khắc Q: Ông Nguyễn Tuấn A, luật sư Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không kháng cáo, không bị kháng nghị:

- Bị cáo **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1985;

- Người bị hại ông **Trần Văn S**, sinh năm 1969; trú tại: Phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty chè L đổi đường phân lô đất trồng chè sang đường đi sát nương chưa được sự đồng thuận của tất cả các hộ dân trong xóm, đã điều chỉnh trên bản đồ giao đường phân lô chè cho ông H, ông S sử dụng. Bị cáo V có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nhưng chính quyền địa phương chưa giải quyết. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/9/2019, bị cáo Nguyễn Thị V ra khu vực cổng B gặp bị cáo Nguyễn Văn K điều khiển xe máy xúc đi ngang qua, Bị cáo V đã thuê K phá cho một đoạn tường bao. Bị cáo K đồng ý và lái máy xúc đến thửa đất có bức tường. Đến nơi các Bị cáo V, Q chỉ đạo Bị cáo K phá hết đoạn tường xây gạch chiều dài 42m, cao 1,5m, diện tích 63m², trị giá 10.803.000đ. Thuộc quyền sở hữu của ông H, ông S. Anh Th, chị T là những người trông coi, quản lý tài sản cho ông H, ông S đã can ngăn nhưng các Bị cáo V, Q vẫn tiếp tục chỉ đạo Bị cáo K điều khiển máy xúc phá tường. Bị cáo K biết bức tường mình được thuê phá không phải của Bị cáo V nhưng vì hám lợi vẫn thực hiện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q và Nguyễn Văn K phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị V 07** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Hoàng Khắc Q 06** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Q cho UBND xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn K 9** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã H nhận được bản sao Bản án và

Quyết định thi hành án của Tòa án. Không khấu trừ thu nhập của Bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q và Nguyễn Văn K phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Mạnh H, ông Trần Văn S, số tiền 10.803.000đ (Kỷ phần cụ thể là: Bị cáo V phải bồi thường là 4.083.000đ, các bị cáo Q và K mỗi bị cáo phải bồi thường là 3.000.000đ). Án sơ thẩm còn quyết định về chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 26/6/2020 các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q kháng cáo kêu oan và đề nghị hủy án sơ thẩm, đình chỉ vụ án. Ngày 01/7/2020 người bị hại là ông Nguyễn Mạnh H kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q xin rút một phần kháng cáo đó là không đề nghị hủy án sơ thẩm và không đề nghị đình chỉ vụ án mà chỉ xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại có kháng cáo là anh Nguyễn Mạnh H xin rút toàn bộ kháng cáo đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình. Sửa án Bản hình sự sơ thẩm số: 30 ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Thị V 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Hoàng Khắc Q 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị V và bị cáo Hoàng Khắc Q cho UBND xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q, Nguyễn Văn K phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Mạnh H, ông Trần Văn S số tiền 10.803.000đ, xác nhận các bị cáo đã nộp 10.803.000đ tại cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Các bị cáo không tham gia tranh luận và thừa nhận hành vi phá vỡ bức tường là sai, vi phạm pháp luật án sơ thẩm đã xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” là đúng và đồng ý bồi thường cho người bị hại như án sơ thẩm đã quyết định. Các

bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền bồi thường và tiền án phí dân sự sơ thẩm, hình sự sơ thẩm tại cơ quan thi hành án dân sự.

Luật sư Nguyễn Văn Tr trình bày: Hoàn toàn đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm; Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo kháng cáo và cho đến phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã nhận tội, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Nguyễn Thị V được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q và người bị hại là anh Nguyễn Mạnh H gửi trong hạn luật định là hợp lệ. Nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm luật sư Nguyễn Tuấn A bào chữa cho bị cáo Hoàng Khắc Q vắng mặt; bị cáo Q đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử và đề nghị luật sư Nguyễn Văn Tr bào chữa cho bị cáo, luật sư Nguyễn Văn Tr đồng ý bào chữa cho bị cáo Q; Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Người bị hại kháng cáo là anh Nguyễn Mạnh H kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường, nhưng tại phiên tòa anh xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q kháng cáo kêu oan và đề nghị hủy án sơ thẩm, đình chỉ vụ án; Nhưng trước khi mở phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hai bị cáo đều xin rút một phần kháng cáo đó là không đề nghị hủy án sơ thẩm và không đề nghị đình chỉ vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q đều nhận tội, đồng ý bồi thường cho người bị hại và xin được hưởng án treo. Lý do các bị cáo không nhận tội tại cấp sơ thẩm là do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là khách quan, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/9/2019, bị cáo Nguyễn Thị V đã thuê bị cáo Nguyễn Văn K phá một đoạn tường bao. Bị cáo K đồng ý và lái máy xúc đến vị trí bức tường thuộc quyền sở hữu của người bị hại là các ông Nguyễn

Mạnh H, Trần Văn S. Các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q chỉ đạo bị cáo K dùng máy xúc phá hết đoạn tường xây gạch chiều dài 42m, cao 1,5m, diện tích 63m², có trị giá 10.803.000đ. Anh Th và chị T là người trông coi, bảo vệ tài sản cho người bị hại đã can ngăn không cho 03 bị cáo phá dỡ nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo K biết bức tường bị cáo phá dỡ không phải của các Bị cáo V, Q nhưng vẫn thực hiện.

Với hành vi trên, án sơ thẩm đã tuyên bố 03 bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy án sơ thẩm áp dụng cho 03 bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 là phù hợp. Sau khi phân tích động cơ, mục đích vai trò tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo án sơ thẩm xử bị cáo V 07 tháng tù là phù hợp với hành vi của bị cáo. Án sơ thẩm áp dụng Điều 65 xử phạt bị cáo Q 06 tháng tù cho hưởng án treo là không đúng với nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 về án treo; Bởi lẽ bị cáo Q chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; Tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 02 nêu trên quy định về điều kiện cho hưởng án treo là: *“..Có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự...”* Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm các bị cáo kêu oan, không nhận tội, không đồng ý bồi thường. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm các Bị cáo V, Q đều nhận tội và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Xét thấy trước lần phạm tội này các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, các bị cáo đều có nơi thường trú cụ thể rõ ràng; các Bị cáo V, Q đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; Không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly các

Bị cáo V, Q ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại kháng cáo tăng mức bồi thường, nhưng tại phiên toà phúc thẩm đã rút kháng cáo nên HĐXX không xem xét. Xét thấy án sơ thẩm quyết định buộc 03 bị cáo liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền 10.803.000đ là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Trước phiên toà phúc thẩm các bị cáo đã đồng ý và tự nguyện nộp số tiền 10.803.000đ để bồi thường cho người bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện này là phù hợp.

Các Bị cáo V, Q và Kiên mỗi bị cáo đã nộp 500.000đ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm tại biên lai số 0009312, 0009313, 0009314 ngày 19/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oanh, thành phố Hà Nội.

Các Bị cáo V, Q không phải chịu án phí phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q và Nguyễn Văn K phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Bị cáo **Nguyễn Thị V** 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Bị cáo **Hoàng Khắc Q** 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q cho UBND xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc

người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q, Nguyễn Văn K phải liên đới bồi thường cho các ông Nguyễn Mạnh H, Trần Văn S số tiền 10.803.000đ, xác nhận các bị cáo đã nộp 10.803.000đ tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Xác nhận các Bị cáo V, Q và Kiên mỗi bị cáo đã nộp 500.000đ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm tại biên lai số 0009312, 0009313, 0009314 ngày 19/9/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Các bị cáo Nguyễn Thị V, Hoàng Khắc Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/9/2020.

Nơi nhận:

- VKS và Cục THADS Tp Hà Nội;
- TAND, Chi cục THADS H. Q;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong